

Bản án số: 10/2023/HS-ST

Ngày 10 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lục Văn Chàng

Bà Dương Thị Lan Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Tráng Seo Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Thào Seo N, sinh ngày: 01/3/2005 tại xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai; đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 11 tháng 25 ngày, nay bị cáo đủ 18 tuổi; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Seo P sinh năm 1968 và bà: Cử Thị S sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Không; ngày bị tạm giữ 28/02/2023, ngày bị tạm giam 03/3/2023, ngày được cho tại ngoại: Không; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Ngọc, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Vàng Seo V, năm sinh 1992

Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

+ Anh Châu Seo T, năm sinh 1993

Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

Tại điểm cầu thành phần:

- Người tiến hành tố tụng:

+ Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Ông Lương Ngọc Thịnh - Đội trưởng đội Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

+ Ông Bùi Tiến Dũng; ông Vũ Xuân Tường; bà Tần Mỷ Pét - Cán bộ hỗ trợ tư pháp Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thào Seo N đã nhiều lần đi bộ qua lán công nhân Công ty cổ phần xây dựng M đang thi công tuyến đường liên xã B - C, N đã nảy sinh ý định vào lán trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 01 giờ ngày 26/02/2023, Thào Seo N một mình đi bộ tới lán công nhân trên, thấy lán chỉ quây bằng bạt không có cửa cố định, đã tắt đèn điện; N đi đường cửa sau vào trong lán thấy có khoảng 05 người công nhân đã ngủ say. Quan sát thấy có 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 10⁺ màu trắng bạc, để trong hộp giấy ở đầu giường của anh Châu Seo T, trú tại thôn P, xã B, huyện B, N cầm lấy cất vào túi áo. N tiếp tục quan sát thấy 01 điện thoại ViVo S1 màu xanh tím đang cắm sạc pin ở đầu giường của anh Vàng Seo V, trú tại thôn P, xã B, huyện B nên cầm lấy cất vào túi áo rồi đi bộ về lán của gia đình N.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 07/KL ngày 02/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Bắc Hà, xác định: 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 10⁺ màu trắng bạc có giá trị là 8.730.000 đồng; 01 điện thoại ViVo S1 màu xanh tím có giá trị là 2.820.000 đồng. Tổng giá trị tài sản xác định là: 11.550.000 đồng (Mười một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-BH ngày 29/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay:

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà đã truy tố.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Thào Seo N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 6 Điều 91; khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Thào Seo N từ 05 đến 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Không đề cập giải quyết.

Về dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Nghị quyết 326 miễn án phí cho bị cáo.

+ Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật hình sự; đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án 05 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; đề nghị áp dụng Nghị quyết 326 miễn án phí cho bị cáo.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trợ giúp viên Pháp lý, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp. Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại anh T, anh V là: 11.550.000 đồng.

Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng và dư luận xấu đến trật tự trị an tại địa phương và trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình bị khởi tố điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt gây thiệt hại không lớn và đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, do vậy cần áp dụng Điều 90; khoản 1,6 Điều 91; khoản 4 Điều 98 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự về người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo. Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tuy nhiên trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chưa chấp hành tốt các qui định tại nơi cư trú; tại biên bản xác minh ở địa phương nơi bị cáo N cư trú thì bị cáo thường xuyên không có mặt tại địa phương, lang thang; gia đình bị cáo cũng thừa nhận bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên đi lang thang không về nhà; do đó rất khó khăn trong việc quản lý bị cáo. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét thấy thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự:

- Bị hại: Anh Vàng Seo V đã nhận lại chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 10⁺, anh Châu Seo T đã nhận lại chiếc điện thoại ViVo S1; nay anh V, anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Xét thấy, việc bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Việc xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định và thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 10⁺ là của anh Vàng Seo V, 01 chiếc điện thoại ViVo S1 là của anh Châu Seo T, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh V, anh T là đúng quy định, đến nay bị hại không có ý kiến gì về tài sản đã nhận lại nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo: Xét thấy người bào chữa cho bị cáo Thào Seo N đề nghị xử phạt bị cáo 05 tháng tù là nhẹ, nên không được chấp nhận.

[8] Về án phí: Xét bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; khoản 1,6 Điều 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào Seo N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào Seo N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 28/02/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Thào Seo N được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại (02);
- CQĐT Công an huyện Bắc Hà;
- CQTHAHS Công an huyện Bắc Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THS, THAHS (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương